

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Cải tạo, sửa chữa Phòng làm việc của Bộ trưởng, Chủ nhiệm,
Phòng tiếp khách, đối ngoại trụ sở làm việc của Trụ sở Ủy ban Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016;

Xét Tờ trình ngày 29/6/2016 của Văn phòng Ủy ban về việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cải tạo, sửa chữa Phòng làm việc của Bộ trưởng, Chủ nhiệm, Phòng tiếp khách, đối ngoại trụ sở làm việc của Trụ sở Ủy ban Dân tộc và các hồ sơ liên quan kèm theo; Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng của Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Cải tạo, sửa chữa Phòng làm việc của Bộ trưởng, Chủ nhiệm, Phòng tiếp khách, đối ngoại trụ sở làm việc của Trụ sở Ủy ban Dân tộc với các nội dung chủ yếu:

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa Phòng làm việc của Bộ trưởng, Chủ nhiệm, Phòng tiếp khách, đối ngoại trụ sở làm việc của Trụ sở Ủy ban Dân tộc

2. Chủ đầu tư: Văn phòng Ủy ban.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc và đầu tư xây dựng Hà Nội, địa chỉ: số 48 phố Thi Sách, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Điện thoại: 04.9438056; Mã số doanh nghiệp: 0100776861, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

4. Chủ nhiệm lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật: KTS. Nguyễn Thắng Thịnh, số chứng chỉ : KTS-04-03234, Sở Xây dựng Thành phố Hà Nội.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Cải tạo các bộ phận công trình đã xuống cấp, để đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện làm việc của Lãnh đạo Ủy ban; đảm bảo mỹ quan, thẩm mỹ trong đón tiếp khách và đối ngoại tại Trụ sở Ủy ban Dân tộc

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

Thực hiện cải tạo sửa chữa các hạng mục/ bộ phận công trình đã xuống cấp trên cơ sở giữ nguyên kết cấu hiện trạng. Bố trí nội thất văn phòng thuận tiện cho làm việc và tiếp khách, đối ngoại :

- Vệ sinh, chà nhám cửa gỗ, khi sơn phủ bên ngoài, hoàn thiện bề mặt bằng sơn PU.

- Thay thế, bổ sung các bộ phận cửa; Thay cửa và ốp gỗ giả cửa trên lối đi thông phòng; Lát lại sàn gỗ và ốp gỗ chân tường đồng bộ.

- Làm mới trần thạch cao, lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng

- Làm mới khu vệ sinh : Ốp lát, đi mới đường cấp thoát nước và thay mới thiết bị vệ sinh.

7. Địa điểm xây dựng: Tại Nhà A, Trụ sở Ủy ban Dân tộc, 80 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội.

8. Tổng mức đầu tư:

540.154.000 đồng

(Năm trăm bốn mươi triệu, một trăm năm mươi tư nghìn đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng: 517.524.000 đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 22.630.000 đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước, Kinh phí không giao tự chủ 2016 (kinh phí sửa chữa lớn tài sản cố định).

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện: Quý II, III/ 2016.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban được thực hiện việc lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án với nội dung chi tiết kèm theo; tổ chức thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo qui định.

Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
XD02-2016: Cải tạo, sửa chữa Phòng làm việc, Phòng tiếp khách, đối ngoại.	210.475.000	NSNN	Chi định thầu rút gọn	Quý III/2016	Trọn gói	30 ngày
XD03-2016: Thi công nội thất.	307.049.000	NSNN	Chi định thầu rút gọn	Quý III/2016	Trọn gói	30 ngày

Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
TV04-2016: Lập báo cáo KTKT	18.630.000	NSNN	Chỉ định thầu rút gọn	Đã thực hiện	Trọn gói	30 ngày
TV05-2016: Thẩm tra thiết kế và dự toán công trình	4.000.000	NSNN	Chỉ định thầu rút gọn	Đã thực hiện	Trọn gói	30 ngày
Tổng cộng	540.154.000					

Tổng cộng: 04 gói thầu, giá trị 540.154.000 đồng (Năm trăm bốn mươi triệu một trăm năm mươi tư nghìn đồng)

Điều 3 Văn phòng Ủy ban là Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện theo định các qui định hiện hành về: Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Lựa chọn nhà thầu; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Thanh quyết toán các công việc đã thực hiện theo qui định; Thực hiện Quyết toán dự án hoàn thành theo qui định hiện hành.

Vụ Kế hoạch-Tài chính chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động lựa chọn nhà thầu được giao theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các TT, PCN;
- Website UBND;
- Lưu: VT, KHTC (05). 14

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Hà Hùng